

Số: /BC-UBND

Yên Thế, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022

Năm 2021, đại dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu, trong nước và tỉnh Bắc Giang; trên địa bàn huyện dịch đã xâm nhập và lây lan, ảnh hưởng khá lớn đến kế hoạch phát triển KT-XH của huyện; hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty, doanh nghiệp bị ảnh hưởng; một số dự án phải tạm dừng thi công; sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp gặp khó khăn, giá cả bấp bênh; thu nhập, đời sống của nhân dân trên địa bàn gặp khó khăn...UBND huyện đã quán triệt, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh, của Huyện ủy, HĐND huyện về thực hiện mục tiêu kép “vừa tập trung cao, quyết liệt chỉ đạo, thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 vừa từng bước đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội” do đó kinh tế - xã hội đã dần được khôi phục. Tuy nhiên từ ngày 01/11/2021, dịch Covid-19 bùng phát trên địa bàn huyện với diễn biến nhanh, phức tạp ở ngoài cộng đồng nhiều xã, thị trấn; để kiểm soát tình hình, Chủ tịch UBND tỉnh đã quyết định thiết lập vùng phong tỏa, cách ly y tế toàn bộ huyện Yên Thế. Trong thời gian thực hiện các biện pháp cách ly, phong tỏa, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận chấp hành của nhân dân; sự chỉ đạo thường xuyên quyết liệt của Ban Chỉ đạo tỉnh, đến nay tình hình dịch đã được kiểm soát. Huyện đã chủ động ban hành các kế hoạch thực hiện phù hợp với từng thời điểm nhằm đảm bảo công tác phòng, chống dịch kịp thời, hiệu quả; tập trung khôi phục các hoạt động sản xuất kinh doanh trong trạng thái “*bình thường mới*”, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo tinh thần Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ, nên kết quả thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện cơ bản đảm bảo tiến độ, đa số các chỉ tiêu quan trọng đến nay đã hoàn thành và vượt kế hoạch năm.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

A. LĨNH VỰC KINH TẾ

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (*giá so sánh năm 2010*) ước đạt 5,1%, trong đó: Nông, lâm nghiệp 1,6%; công nghiệp - xây dựng 8,4%; dịch vụ 7,3%. Cơ cấu giá trị sản xuất tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, ước thực hiện năm 2021: Nông, lâm nghiệp - thủy sản 42,6%; CN-TTCN-XD 30,4%; thương mại - dịch vụ (TM-DV) 27%.

I. Sản xuất nông - lâm nghiệp

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các ngành, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp năm 2021. Chỉ đạo

thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi; theo dõi, giám sát chặt chẽ diễn biến tình hình bệnh dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Tai xanh, bệnh cúm gia cầm..., hướng dẫn nhân dân khôi phục, phát triển sản xuất. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025 trọng tâm vào “Xây dựng vùng an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm và Niu-cát-xon đối với gà trên địa bàn huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2025”. Đồng thời xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất các loại cây, con hàng hóa chủ lực có hiệu quả và khả năng nhân rộng⁽¹⁾; thực hiện các biện pháp hỗ trợ nhân dân tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; tiếp tục khai thác có hiệu quả diện tích rừng sản xuất. Kết quả: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm thực hiện 11.427,4/11.200ha, đạt 102% KH và bằng 100,3% so với cùng kỳ năm 2020; năng suất lúa đạt 56,6 tạ/ha; An ninh lương thực được đảm bảo (*tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 40.342 tấn, đạt 107,6% KH năm và bằng 102,64% so cùng kỳ năm 2020*); diện tích cây ăn quả trên 4.700 ha (*vải thiều 2.030 ha, cây có múi 938 ha, nhãn 450 ha...*); sản lượng quả tươi đạt trên 24.000 tấn, trong đó vải thiều đạt 9.500 tấn; sản lượng chè búp tươi đạt 4.600 tấn. Tổng đàn gia cầm 3,9 triệu con (*trong đó đàn gà 3,8 triệu con*); đàn gia súc lớn ước đạt 10.000 con; đàn lợn 70.000 con; đàn dê 9.500 con; sản lượng khai thác thủy sản đạt 6.300 tấn; 12 sản phẩm được công nhận là sản phẩm OCOP; trồng mới 1.720 ha rừng tập trung đạt 119,9% KH, 444.000 cây phân tán đạt 111% KH tình giao; khai thác 1.775,6 ha rừng, sản lượng 168.678,2 m³ gỗ.

II. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; thương mại - dịch vụ và thị trường

Giá trị sản xuất công nghiệp, TTCN - xây dựng ước thực hiện 2.030 tỷ đồng, đạt 96,4% kế hoạch năm (*CN-TTCN 740 tỷ đồng, xây dựng 1.290 tỷ đồng*). Các sản phẩm chủ yếu là may mặc xuất khẩu, gỗ và gỗ sơ chế; vôi hòn, mộc dân dụng, cay ép xi măng, gạch ép xi măng, gạch nung, cơ khí, đan lát... Chỉ đạo, yêu cầu các hộ dân chấm dứt hoạt động sản xuất gạch lò vòng, sản xuất vôi thủ công trên địa bàn và tổ chức sắp xếp lại mô hình quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Chợ Bó Hạ.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các thương nhân vào tiêu thụ sản phẩm nông sản của huyện; hỗ trợ nhân dân cải tạo, xây mới lò sấy vải⁽²⁾; Ủy ban MTTQ và các đoàn thể đã tích cực vào cuộc hỗ trợ nhân dân tiêu thụ nông sản. Tình hình tiêu thụ vải thiều thuận lợi, giá vải tươi giao động từ 4-10 nghìn đồng/kg, vải khô từ 35-40 nghìn đồng/kg.

Tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu bán lẻ ước đạt trên 1.800 tỷ đồng, đạt 95% kế hoạch năm; loại hình thương mại điện tử (*bán hàng online*) trên địa bàn huyện phát triển với nhiều loại hàng hóa đa dạng. Thị trường giá cả ổn định, công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả được tăng cường; qua giám sát, kiểm tra chưa phát hiện có vụ việc vi phạm phức tạp, nghiêm trọng, trong năm đã kiểm tra 45 vụ, xử lý 28 vụ vi phạm với số tiền là 122,4 triệu đồng.

⁽¹⁾ Trồng trọt 20 mô hình, chăn nuôi 03 mô hình, mô hình hỗ trợ ứng dụng cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp.

⁽²⁾ Đã có 635 hộ đăng ký xây, cải tạo lò (116 hộ xây mới, 518 hộ sửa chữa); ngân sách huyện hỗ trợ trên 635 triệu đồng.

III. Công tác thu hút đầu tư, phát triển và hỗ trợ doanh nghiệp

Quan tâm thu hút, hỗ trợ đầu tư và phát triển doanh nghiệp, trong năm có 04 dự án được UBND tỉnh chấp thuận đầu tư⁽³⁾ với tổng vốn đầu tư 62,5 tỷ đồng; phối hợp thẩm định chấp thuận, điều chỉnh, giãn tiến độ đối với 06 dự án và xây dựng các danh mục dự án kêu gọi xúc tiến đầu tư vào địa bàn. Toàn huyện, hiện có 170 doanh nghiệp do huyện quản lý (21 công ty cổ phần; 138 công ty TNHH; 11 doanh nghiệp tư nhân), 42 HTX đang hoạt động⁽⁴⁾, có 32 HTX nông, lâm nghiệp (chiếm 76,19%), 10 HTX phi nông nghiệp (chiếm 23,81%). Các doanh nghiệp, HTX từng bước khắc phục khó khăn để ổn định sản xuất, góp phần ổn định đời sống cho người lao động.

IV. Công tác thu - chi ngân sách, tín dụng

1. Thu - chi ngân sách

Tập trung chỉ đạo các biện pháp thu ngân sách trên địa bàn. Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2021 ước thực hiện 266,8 tỷ đồng (trong đó: thu tiền sử dụng đất 155 tỷ đồng), đạt 150,58% dự toán HĐND huyện quyết định, bằng 216,92% dự toán UBND tỉnh giao và tăng 39,74% so với cùng kỳ năm 2020.

Chi ngân sách bám sát dự toán HĐND huyện quyết định; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng chế độ, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị, các chính sách an sinh xã hội. Ước chi ngân sách cả năm thực hiện 859,7 tỷ đồng (Ngân sách huyện 678,3 tỷ đồng; ngân sách xã 181,4 tỷ đồng), bằng 140,37% dự toán UBND tỉnh giao và bằng 106,93% so với năm 2020.

2. Hoạt động ngân hàng: Tổng số vốn huy động của hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện ước đạt 2.586 tỷ đồng, tăng 206 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020; tổng dư nợ 1.613 tỷ đồng, tăng 126 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020; nợ xấu 6,9 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 0,43%/tổng dư nợ). Tổng nguồn vốn NHCSXH ước đạt 520 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch; tăng 55 tỷ đồng so với năm 2020; tổng dư nợ NHCSXH ước đạt 519 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch; tăng 55 tỷ đồng so với năm 2020; dư nợ quá hạn 128 triệu đồng (chiếm tỷ lệ 0,025% tổng dư nợ); huy động tiền gửi tiết kiệm qua hệ thống bưu điện ước đạt 155 tỷ đồng.

V. Công tác phát triển đô thị, đầu tư xây dựng cơ bản, cấp phép xây dựng

Chỉ đạo thực hiện chỉnh trang đô thị, giải tỏa hành lang ATGT trên địa bàn. Lập Đồ điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Bồ Hạ và vùng phụ cận huyện Yên Thế đến năm 2035; điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Phồn Xương, thị trấn Mỏ Trạng đến năm 2030 (đến nay UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Bồ Hạ và vùng phụ cận huyện Yên Thế đến năm 2035; điều chỉnh cục bộ thị trấn Mỏ Trạng đến năm 2030). Thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng nông thôn mới đối với 7 xã. Tổ chức lập quy hoạch chi tiết 1/500 để

⁽³⁾ Dự án “Xây dựng cơ sở sơ chế và kho thuốc lá” của Công ty TNHH Long Hà tổng vốn đầu tư 15 tỷ đồng; dự án Trại chăn nuôi gia cầm Tam Tiến của Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Bảo Minh Bắc Giang tổng vốn đầu tư 20 tỷ đồng; dự án Trại chăn nuôi gia cầm Đồng Vương của Công ty TNHH tư vấn đầu tư và xây dựng Đức Tâm, tổng vốn đầu tư 20 tỷ đồng; dự án Xây dựng xưởng chế biến gỗ của Công ty TNHH HTV Lâm nghiệp Yên Thế, tổng vốn đầu tư 7,5 tỷ đồng.

⁽⁴⁾ Trong năm thành lập thêm 03 HTX: Nông nghiệp Hạ Sơn; Thu gom và xử lý rác thải An Thượng; HTX nông nghiệp Hào Thành.

thực hiện các dự án: Khuôn viên Huyện ủy, HĐND, UBND huyện; khu thương mại, dịch vụ kết hợp khu dân cư thôn Hoàng Long, xã Tân Hiệp; khu dân cư trung tâm xã Đồng Lạc; khu dân cư trung tâm xã Đồng Vương; khu dân cư mới xã Đồng Kỳ; khu tổ hợp dịch vụ kết hợp khu dân cư xã Đồng Hữu... Tổ chức thực hiện quy hoạch huyện giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn 2050.

Tổng vốn đầu tư XDCB trên địa bàn ước thu hút 489.561 triệu đồng, đạt 106,2% so kế hoạch năm, bằng 127,6% so với cùng kỳ năm 2020. Tập trung chỉ đạo triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2021, Chương trình MTQG sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh và công trình sử dụng nguồn ngân sách huyện...; rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 và giai đoạn 2021-2025, xây dựng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022... Triển khai thực hiện các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ theo nghị quyết của HĐND tỉnh; các dự án từ ngân sách huyện. Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh triển khai các dự án: Tuyến đường kết nối QL37-QL17-Võ Nhai; cải tạo, nâng cấp ĐT 292 (đoạn từ cầu Bó Hạ đến thị trấn Phồn Xương); cải tạo, nâng cấp QL 17 (đoạn từ Nhã Nam - thị trấn Phồn Xương); đề xuất, lập dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ thị trấn Bó Hạ đi xã Đông Sơn, đến trường Cao đẳng Nghề Đông Bắc thuộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (đến nay đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án); dự án xây dựng mới tuyến đường nối thị trấn Bó Hạ với xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang.

Công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, mua sắm tài sản được tổ chức thực hiện theo quy định; quyết toán được 119 công trình, dự án, giảm trừ 1.280 triệu đồng so với đề nghị quyết toán; xây dựng kế hoạch, lộ trình xử lý nợ đọng XDCB theo chỉ đạo của UBND tỉnh (tổng nợ đọng XDCB của huyện đến 31/10/2021 là 7.453 triệu đồng; vốn đã bố trí năm 2021 để trả nợ 650 triệu đồng).

Tăng cường công tác cấp phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn, chỉ đạo kiểm tra 143 trường hợp; lập biên bản, quyết định xử phạt 12 trường hợp vi phạm nộp KBNN số tiền 240 triệu đồng. Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ, tính đến ngày 06/12/2021 được 180 hồ sơ.

VI. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường

1. Công tác quản lý đất đai

Chỉ đạo lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và tích hợp vào quy hoạch tỉnh⁽⁵⁾, xây dựng kế hoạch sử dụng đất năm 2021⁽⁶⁾; thực hiện thu hồi 20,59 ha, đạt 6,74% kế hoạch; chuyển mục đích sử dụng đất 12,56 ha, đạt 3,61% kế hoạch năm. Cấp lần đầu được 198 giấy chứng nhận (giảm 285 giấy so với cùng kỳ năm 2020), cấp đổi 577 GCN cho hộ gia đình, cá nhân (tăng 288 giấy so với cùng kỳ năm 2020); cấp GNCQSD đất sau đo đạc bản đồ địa chính tại các xã An Thượng, Tân Sỏi, TT Bó Hạ; hoàn thành thống kê đất đai năm 2020.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; qua rà soát, thống kê toàn huyện có 4.879 trường hợp vi phạm. Đến nay cơ bản các xã, thị

⁽⁵⁾ Đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 27/7/2021.

⁽⁶⁾ Đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 26/2/2021 và điều chỉnh tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 05/10/2021.

trần đã hoàn thành công tác lập biên bản làm việc đối với các trường hợp vi phạm; quyết định xử phạt vi phạm hành chính 190 trường hợp, số tiền là 467 triệu đồng (142 trường hợp vi phạm trước ngày 11/6/2020, số tiền 275 triệu đồng; 48 trường hợp vi phạm sau ngày 11/6/2020 số tiền 192 triệu đồng).

Chỉ đạo các xã có đất do các lâm trường, công ty lâm nghiệp trả về lập phương án sử dụng đất trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước. Tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm, đã xử phạt 10 trường hợp khai thác đất trái phép, số tiền 42,5 triệu đồng. Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh kiểm tra hoạt động khai thác cát, sỏi, đất san lấp mặt bằng các dự án trên địa bàn, qua kiểm đã phát hiện vi phạm và đề nghị UBND tỉnh xử phạt Công ty Đại Hoàng Dương theo quy định⁽⁷⁾.

Tập trung triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung thu gom và xử lý triệt để rác thải ra môi trường. Duy trì hoạt động 05 khu xử lý rác tại các xã Tam Tiến, Xuân Lương, Tân Sỏi, TT Bồ Hạ, An Thượng. Hoàn thành việc lắp đặt và đưa vào sử dụng lò đốt tại bãi rác Đồi Mồ (TT Bồ Hạ); hoàn thành công tác GPMB, thủ tục đánh giá tác động môi trường dự án Khu xử lý rác xã Xuân Lương (dự kiến hoàn thành dự án trong năm 2021).

Tỷ lệ rác thải rắn sinh hoạt được thu gom, đạt tỷ lệ 88,71%, được xử lý đạt tỷ lệ 90,01%. Duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, xây dựng các điểm tập kết rác, khu xử lý rác thải tập trung tại các xã; xử lý dứt điểm các điểm tồn lưu rác thải không đúng quy định trên địa bàn.

Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường 07 dự án; gia hạn giấy phép xả thải vào môi trường nước đối với 02 doanh nghiệp (Công ty CP may Yên Thế và Công ty TNHH SPHERE Vina). Phối hợp thẩm định hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường 09 dự án. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường (đã kiểm tra 09 đợt, phát hiện và xử lý 16 trường hợp vi phạm với số tiền 25 triệu đồng). Tổ chức tuyên truyền hưởng ứng, phổ biến công tác bảo tồn đa dạng sinh học và các loài hoang dã, Ngày Đất ngập nước Thế giới năm 2021, Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới...

3. Tiến độ GPMB các dự án lớn

Hoàn thành GPMB đối với 09 dự án⁽⁸⁾ bàn giao cho chủ đầu tư. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án: Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh 292 (đoạn từ cầu Bồ Hạ đến thị trấn Phồn Xương), GPMB đạt 50%; Dự án Đường nối

⁷ Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản đối với Công ty TNHH Đại Hoàng Dương với số tiền xử phạt là 120.000.000 đồng và truy thu số lợi ích bất hợp pháp với số tiền 136.793.000 đồng; yêu cầu Công ty chấm dứt các hành vi vi phạm

⁽⁸⁾ Dự án khu dân cư thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ; Dự án Khu dân cư mới thị trấn Bồ Hạ; Dự án Đường dây và trạm biến áp 110KV Tân Yên, Bắc Giang; Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập Chín Suối và Chông Chênh thuộc công trình sửa chữa và nâng cao 07 hồ tiêu dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8); Dự án Khu dân cư thôn Trại Chuối 1, xã Đồng Kỳ (giai đoạn 1); dự án Đầu tư xây dựng mở rộng trường mầm non Tam Tiến; Dự án khu số 1 thuộc khu dân cư trung tâm xã Phồn Xương; Dự án Khu xử lý rác thải xã Xuân Lương; Dự án xây dựng 12 phòng học trường THCS Đồng Hữu.

QL.37-QL.17 - Võ Nhai, GPMB đạt 30%; Dự án cải tạo, nâng cấp QL17 (đoạn từ thị trấn Nhã Nam đến thị trấn Phồn Xương), GPMB đạt 80%; Dự án Khu dân cư mới TT Cầu Gò, GPMB đạt 95%; Dự án xây dựng cơ sở làm việc Công an huyện, GPMB đạt 95%; Dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung liên xã Tam Tiến và Đồng Vương, GPMB đạt 95%...các dự án khu dân cư, dự án XDCB có GPMB tại các xã...

VII. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Chỉ đạo các xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt; tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng nhà văn hóa các thôn, bản, khu thể thao thôn, bản; phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân. Triển khai thực hiện, đẩy nhanh tiến độ các dự án đã được phê duyệt và phân bổ vốn. Trình UBND tỉnh thẩm định và công nhận xã Đồng Tâm đạt chuẩn xã NTM nâng cao và xã Hồng Kỳ đạt chuẩn xã NTM năm 2021; công nhận 03 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu (thôn Cầu Thầy, xã An Thượng; thôn Làng, xã Hương Vĩ; thôn Tân Kỳ, xã Đồng Tâm) và 09 thôn, bản đạt chuẩn NTM năm 2021. Tổng số tiêu chí đạt chuẩn bình quân toàn huyện đến hết năm 2021 là 15,6 tiêu chí/xã.

B. LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI

I. Giáo dục - đào tạo

Mạng lưới các trường học được bố trí hợp lý; tập trung đầu tư trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất trường lớp theo hướng kiên cố, hiện đại và từng bước chuẩn hoá; toàn huyện có 58/61 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 95,1%; trong đó: mầm non 20/21 trường, đạt 95,23%; tiểu học 17/17 trường, đạt 100%; THCS 16/18 trường, đạt 88,9%; TH&THCS 02/02 trường, đạt 100%; THPT có 3/3 trường, đạt 100%; số trường đạt chuẩn mức độ 2 là 11 trường (MN 04 trường; TH 07 trường), tăng 01 trường so với năm 2020. Chất lượng giáo dục ở các cấp học tiếp tục được duy trì và từng bước nâng cao, thể hiện qua các cuộc thi chọn HSG văn hóa cấp tỉnh, sáng tạo KHKT và các cuộc thi khác do tỉnh tổ chức đều đạt thành tích⁽⁹⁾; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ mầm non giảm, nâng chất lượng phổ cập GD THCS từ mức 2 lên mức 3. Chỉ đạo tăng cường thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, việc dạy học trực tuyến cho học sinh trong giai đoạn phòng, chống dịch Covid-19. Tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trên địa bàn an toàn.

II. Khoa học và Công Nghệ

Triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở với đề tài "*Chế tạo máy khải thác lâm sản phù hợp với địa hình miền núi*". Đề nghị cấp Văn bằng bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận "*Nhãn chín muộm Yên Thế*", xây dựng lộ trình đăng ký nhãn hiệu tập thể "*Bưởi ngọt Trung Sáu*" cho sản phẩm bưởi Yên Thế. Ban hành kế

⁽⁹⁾ Kỳ thi chọn HSG các môn văn hóa cấp tỉnh: Đạt 25 giải, trong đó: 01 giải nhì, 08 giải ba, 16 giải khuyến khích. Cuộc thi KHKT cấp tỉnh đạt 02 giải, trong đó: 01 giải Ba (THCS Đồng Lạc), 01 giải KK (TH&THCS Tân Hiệp); Cuộc thi tìm hiểu về dịch bệnh Covid-19 đạt 13 giải, trong đó: có 01 giải Khuyến khích toàn đoàn, 12 giải cá nhân: 01 giải nhất (TH&THCS Tân Hiệp); 02 giải nhì (TH&THCS Tân Hiệp, THCS Hoàng Hoa Thám); 03 giải ba (THCS Hoàng Hoa Thám, THCS Hương Vỹ); 06 giải Khuyến khích (PT DTNT Yên Thế, THCS Đồng Lạc, THCS Hương Vỹ); Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh đạt 1 giải khuyến khích (TH&THCS Tân Hiệp).

hoạch kiểm tra việc thực hiện quy định của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn - đo lường; tem nhãn, mác; chất lượng hàng hóa. Tổ chức 04 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân tại các xã Tân Sỏi, Canh Nậu, Hồng Kỳ, Đồng Vương với hơn 200 đại biểu tham gia.

III. Công tác phòng chống dịch Covid-19; y tế, dân số-kế hoạch hóa gia đình

1. Công tác phòng, chống dịch Covid-19

Trước tình hình dịch diễn biến phức tạp của dịch Covid-19; đặc biệt là đợt dịch bùng phát, lây lan trong cộng đồng tại các xã, thị trấn từ ngày 01/11/2021 với diễn biến nhanh, nguy hiểm (*từ ngày 01/11/2021 đến ngày 06/12/2021 ghi nhận 251 ca F0, trong đó 101 ca tại khu cách ly tập trung, 68 ca cách ly tại nhà khu vực phong tỏa, 71 ca tại cộng đồng, 03 ca tại Bệnh viện ĐK tỉnh, 08 ca ngoài huyện, tại 17 xã, thị trấn*). Để triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch, huyện đã tập trung chỉ đạo, huy động cả hệ thống chính trị và nhân dân vào cuộc; Ban chỉ đạo, Trung tâm chỉ huy phòng chống dịch huyện đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên; thường xuyên giao ban để nắm bắt tình hình và kịp thời chỉ đạo; các đoàn kiểm tra của huyện đã tăng cường kiểm tra, đôn đốc, công tác phòng chống dịch tại các xã, thị trấn. Yêu cầu toàn dân thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch, quy định 5K, đặc biệt là trong thời gian phong tỏa, cách ly y tế toàn huyện.

Trung dụng trụ sở cơ quan, trường học để thành lập các khu cách ly tập trung. Chỉ đạo truy vết kịp thời các trường hợp tiếp xúc với ca nghi nhiễm, ca bệnh được xác định để phân loại áp dụng hình thức cách ly phù hợp; đẩy mạnh công tác tầm soát, xét nghiệm lấy mẫu, đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin cho nhân dân để kịp thời phát hiện, không chể, ngăn ngừa dịch lây lan (*lũy kế tiêm phòng đến ngày 06/12/2021; người dân trên 18 tuổi đã được tiêm phòng vắc xin mũi 1 được 73.282/74.006 đạt 99,02% , tiêm đủ 2 mũi được 58.859/74.066 đạt 79,47% . Số trẻ từ 15-dưới 18 tuổi được tiêm mũi 1 được 3.876/3.891 đạt 99,62% ; Số trẻ từ 12-dưới 15 tuổi được tiêm mũi 1 được 4.350/4.925 đạt 88,32%*). Các Tổ Covid cộng đồng đã phát huy vai trò, hiệu quả trong việc “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà soát từng đối tượng” hỗ trợ chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, vận động, giám sát công dân góp phần khống chế, không để dịch bùng phát, nâng cao hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch.

Chỉ đạo Công an huyện, công an các xã, thị trấn tập trung truy vết các trường hợp có yếu tố dịch tễ (F1, F2, F3) khi xuất hiện các ca F0, nghi nhiễm; quản lý chặt chẽ người ra vào tại các chốt trên địa bàn huyện; tăng cường kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống Covid-19 về phòng, chống dịch (*đã lập biên bản xử lý 731 trường hợp, phạt 855,3 triệu đồng*). Vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ được khoảng 15 tỷ đồng (*tiền mặt 6 tỷ đồng; thiết bị y tế, nước sát khuẩn, khẩu trang, hàng hóa, nhu yếu phẩm khoảng 9 tỷ đồng*); vận động ủng hộ quỹ Vaccine phòng, chống Covid -19 được số tiền trên 1,2 tỷ đồng.

Đến nay, tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn huyện đã được kiểm soát, không phát sinh thêm điểm dịch và ca mắc mới ngoài cộng đồng.

2. Công tác y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình:

Thực hiện tốt công tác khám và chăm sóc sức khỏe nhân dân; tổng số lượt khám chữa bệnh đạt 121.113 lượt (*trong đó tuyến huyện 77.898 lượt, tuyến xã 43.215 lượt*); tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi còn 11,6% (*giảm 0,4% so với cùng kỳ năm 2020*). Chỉ đạo thực hiện và duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và hành nghề y, được tư nhân được tăng cường. Tổng số sinh trong năm 1.373 trẻ (*nam 731, nữ 642, giảm 197 trẻ so với cùng kỳ năm 2020*); tỷ suất sinh 14,8‰ giảm 0,02‰ so với 2020. Sinh lần 3 trở lên 328 trẻ, tỷ lệ 23,9% so với tổng số sinh (*tăng 5,1% so với cùng kỳ năm 2020*), tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,08%.

IV. Công tác văn hoá, thể thao và du lịch; thông tin - truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” và thực hiện nếp sống văn hoá, văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Phối hợp kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa và thông tin truyền thông, lập biên bản xử phạt 3 trường hợp, với tổng số tiền 11,5 triệu đồng.

Tăng cường chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước, xây dựng các thiết chế văn hoá. Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 86,3%; thôn, bản, tổ dân phố văn hóa đạt 75,1%; xã đạt chuẩn văn hóa NTM và thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 52,6%; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt 81,3%.

Phối hợp với Sở Văn hóa - TT&DL khởi công xây dựng công trình Đình ba tầng mái tại khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám. Thực hiện tu bổ, tôn tạo Chùa Dĩnh Thép, xã Tân Hiệp; Đình Xuân Lan, xã Bồ Hạ; Chùa Lèo, thị trấn Phồn Xương; Đình Bo Chợ, xã Đông Sơn. Chỉ đạo các điểm du lịch, các di tích tổ chức đón khách tham quan thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19. Tham gia giải Cầu lông, Quần vợt do tỉnh tổ chức (*đạt 01 giải nhì môn Cầu lông và 01 giải nhì môn Quần vợt*); cử vận động viên tham gia giải Đẩy gậy, Võ thuật, giải Kéo co tỉnh trong chương trình Đại hội TDTT tỉnh năm 2021 (*Đẩy gậy đạt 02 HCV, 01 HCB, 01 HCD; Võ thuật đạt 02 HCV, 01 HCB, 01 HCD; Kéo co đạt 01 HCB, 03 HCD*). Chỉ đạo 06 xã, thị trấn (*TT Phồn Xương, Tân Sỏi, Đông Lạc, Đông Tâm, Tam Hiệp, Xuân Lương*) tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao lần thứ IX năm 2021.

Tăng tần suất tuyên truyền về tình hình dịch, công tác lãnh, chỉ đạo và các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 bằng nhiều hình thức trên hệ thống truyền thanh, truyền hình điện tử của huyện và truyền thanh cơ sở; tuyên truyền trực quan và tuyên truyền bằng ô tô lưu động⁽¹⁰⁾; tỷ lệ gửi nhận văn bản

⁽¹⁰⁾ Dụng 01 biểu trưng và 12 pa nô khổ lớn (28m2/1 chiếc); 210 pa nô vừa và nhỏ; 60 khẩu hiệu; treo 2.973 băng zôn vượt đường, 13.800 cờ các loại; tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng được 22.500 lượt; tuyên truyền bằng xe thông tin lưu động 170 buổi và các xã, thị trấn tổ chức xe máy kèm loa tuyên truyền trên các trục đường chính của xã, thị trấn được 40 buổi; dựng 197 công chào; 197 biển tin tại nhà văn hóa các xã, thị trấn niêm yết danh sách cử tri và danh sách các ứng cử viên đại biểu QH và đại biểu HĐND các cấp. Thực hiện 425 chương trình với 4.864 tin bài, phóng sự tuyên truyền phòng chống dịch Covid-19; 45 chương 8 trình truyền hình điện tử và 128 Video Clip với 652 tin bài, phóng sự; mở 488 chuyên mục với tổng số 2.710 lượt tin, bài; Xây dựng 19 file âm thanh tuyên truyền về phòng chống dịch Covid -19 để

điện tử cấp huyện trên 98,8%, cấp xã trên 94,6%. Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2021.

V. Thực hiện chính sách xã hội lao động và việc làm

1. Chính sách người có công, BTXH, lao động, việc làm và đời sống nhân dân

Chỉ đạo thống kê, giám sát chặt chẽ tình hình công nhân, lao động trên địa bàn, người nước ngoài đang làm việc ở huyện; người của huyện làm việc ở nước ngoài và các doanh nghiệp ngoài địa bàn huyện để phục vụ giám sát, theo dõi, truy vết phòng, chống dịch⁽¹¹⁾. Các đoàn kiểm tra của huyện thường xuyên kiểm tra, đánh giá nguy cơ lây nhiễm, giám sát công tác phòng chống dịch tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn (*tiến hành kiểm tra 15 doanh nghiệp, HTX*); hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn trong thực hiện phòng chống dịch và duy trì sản xuất. Tổ chức đón 807 công nhân của huyện đang cư trú tại huyện Việt Yên; công dân từ các tỉnh phía nam về quê (*đón 3 đợt tổng số 92 người*). Tăng cường nắm bắt tình hình và triển khai các giải pháp hỗ trợ giải quyết việc làm, hỗ trợ người lao động mất việc do ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, số tiền trên 2,75 tỷ đồng.

Số lao động làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã trong huyện 4.125 người; lao động làm việc ngoài huyện 6.500 người. Tạo việc làm mới được 2.737 người, đạt 144% kế hoạch năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 66,32%; trong đó qua đào tạo nghề đạt 52,8%; thường xuyên rà soát, cập nhật, tổng hợp tình hình chấp hành pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp và thực hiện kế hoạch kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn năm 2021.

Tổ chức rà soát, thống kê hộ nghèo, hộ cận nghèo ước đến ngày 10/11/2021: Số hộ nghèo theo tiêu chí cũ 750/30.631 hộ (*tỷ lệ 2,45%*); số hộ theo tiêu chí mới 1.522/30.631 hộ (*tỷ lệ 4,97%*). Số hộ cận nghèo 1.612/30.631 hộ (*tỷ lệ 5,26%*). Chỉ đạo thực hiện tốt các chế độ, chính sách xã hội trên địa bàn⁽¹²⁾. Toàn huyện hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa được 103 nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở, tổng số tiền trên 2 tỷ đồng.

Tổng thu BHXH năm 2021 ước thực hiện 196,2 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 99%; vận động được 1.666 người tham gia BHXH tự nguyện đạt 88,7% chỉ tiêu tình gia. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp⁽¹³⁾.

phục vụ tuyên truyền bằng xe thông tin lưu động của huyện. Đăng tải nội dung 15 khẩu hiệu tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên Công chào điện tử. Tiếp âm Đài tiếng nói Việt Nam 02 chương trình/01 ngày đạt 100% kế hoạch, tiếp âm Đài tỉnh 02 chương trình/01 ngày đạt 100% kế hoạch.

⁽¹¹⁾ Tổng số có 4.352 lao động đang làm việc tại 5 khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh gồm KCN Vân Trung là; KCN Quang Châu; KCN Đình Trám; KCN Song Khê - Nội Hoàng; KCN Hòa Phú. Số người nước ngoài sinh sống và làm việc tại địa bàn huyện là 11 người...

⁽¹²⁾ Tổng chi trả trợ cấp hàng tháng cho 41.856 lượt đối tượng BTXH với số tiền gần 19,1 tỷ đồng; hỗ trợ chi phí mai táng cho 96 người với tổng số tiền 540 triệu đồng. Hỗ trợ hỏa táng, điện táng cho 99 trường hợp, số tiền 693 triệu đồng

⁽¹³⁾ Đã gửi thông báo cho 89 đơn vị và điều chỉnh giảm đóng cho người sử dụng lao động từ 1% xuống bằng 0% quỹ tiền lương tháng tham gia bảo hiểm thất nghiệp, thời gian thực hiện 12 tháng (từ ngày 1/10/2021 đến ngày

2. Công tác quản lý nhà nước về dân tộc

Tiếp tục thực hiện chính sách an sinh xã hội trên địa bàn các xã, thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; tổ chức thăm hỏi, động viên kịp thời người uy tín. Đôn đốc các xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình khởi công mới năm 2021; hoàn thành phê duyệt quyết toán các công trình khởi công năm 2020. Triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 với 04 dự án⁽¹⁴⁾. Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tổ chức khảo sát, lập dự án đầu tư xây dựng các công trình ngầm dân sinh trên địa bàn⁽¹⁵⁾.

3. Quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo, các tổ chức hội

Tăng cường quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các quy định phòng chống dịch Covid-19, nghi lễ tôn giáo, việc sử dụng đất, cấp phép xây dựng đối với cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn.

Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội các Hội nhiệm kỳ 2016-2021: Đại hội Hội người cao tuổi huyện; Đại hội Hội đồng y huyện; Đại hội Hội Cựu TNXP huyện; Đại hội Hội Chữ thập đỏ huyện.

C. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

I. Công tác cải cách hành chính, nội vụ, xây dựng chính quyền

Xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2021; tăng cường kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, việc thực hiện nhiệm vụ được giao đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị⁽¹⁶⁾; qua kiểm tra đã kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc, quy chế văn hóa công sở và tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện. Triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện thí điểm 4 tại chỗ “Tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả” tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; giảm thời gian giải quyết, tiết kiệm công sức, kinh phí, tạo điều kiện thuận lợi, mang lại sự hài lòng cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân khi đến thực hiện các thủ tục hành chính. Từ 01/01-06/12/2021: Bộ phận

30/9/2022). Đồng thời, đã tiếp nhận hồ sơ và thực hiện chi trả cho 3.065 người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp, 318 người đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp với tổng số tiền trên 7,8 tỷ đồng.

⁽¹⁴⁾ Dự án Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt; Dự án Quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn, dân di cư tự do; Dự án Đầu tư phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc

⁽¹⁵⁾ Công trình ngầm dân sinh Đất Đỏ, bản La Xa; ngầm dân sinh bản La Lanh; ngầm dân sinh bản Đồng Đăng, xã Đồng Vương. Công trình ngầm dân sinh bản Cây Thị xã Đồng Tiến. Công trình ngầm dân sinh bản Nà Táng; ngầm dân sinh bản Đồng Cao, xã Canh Nậu.

⁽¹⁶⁾ Tổ kiểm tra đã thực hiện kiểm tra tổng số 24 lượt tại 19 xã, thị trấn; 12 lượt tại 12 trường học và 03 lượt tại công bảo vệ (công vào trụ sở làm việc của các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện), 15 cơ quan chuyên môn thuộc và tại 04 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; 05 lượt tại Bộ phận Một cửa huyện. Theo dõi, giám sát qua camera tại Bộ phận Một cửa cấp xã tổng số 25 lượt.

một cửa của huyện đã tiếp nhận 3.590 hồ sơ, đã giải quyết và trả kết quả 3.561 (đúng hạn 3.512, quá hạn 49; trên thực tế HS đều trả cho công dân đúng hạn hoặc trước hạn; lý do chậm muộn trên hệ thống là do phần mềm đang trong quá trình hoàn thiện một số bước trong quy trình giải quyết lỗi hệ thống không truy cập được tài khoản hoặc do người xử lý quên tích trên hệ thống dẫn đến báo chậm, muộn hồ sơ); đang giải quyết 29 hồ sơ. Thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được 17.090 hồ sơ (BHXH 15.601 HS, Điện lực 1.053 HS, KHĐT 389 HS, các lĩnh vực khác 47HS) và dịch vụ Bru chính công ích được 106.749 hồ sơ (BHXH 106.444, CMND 132HS, KHĐT và các lĩnh vực khác là 173 HS).

Chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, tỷ lệ cử tri tham gia bỏ phiếu đạt trên 99,55%. Kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 sau bầu cử. Thành lập Trung tâm phát triển quỹ đất và quản lý trật tự giao thông, xây dựng, môi trường huyện; triển khai sắp xếp bố trí công chức theo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Thực hiện kế hoạch điều động và tiếp nhận viên chức ngành giáo dục 2021; quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động công chức và chế độ, chính sách, đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định⁽¹⁷⁾ và thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn huyện⁽¹⁸⁾.

Giao nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong thi hành công vụ (152 nhiệm vụ riêng, 180 nhiệm vụ chung); đến nay người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn đang tập trung thực hiện phần đầu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Triển khai cuộc Tổng điều tra kinh tế và cơ sở hành chính năm 2021 trên địa bàn huyện đảm bảo tiến độ được đánh giá đứng đầu toàn tỉnh.

II. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

UBND huyện đã thực hiện tốt công tác tiếp công dân; các đơn thư được tiếp nhận, phân loại và giao các cơ quan giải quyết cơ bản kịp thời; tập trung giải quyết các đơn thư phức tạp, kéo dài trên địa bàn góp phần ổn định an ninh chính trị, tránh gây bức xúc cho công dân; đặc biệt là trong thời gian diễn ra Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

⁽¹⁷⁾ Bổ nhiệm lại 28, điều động 65. Nâng bậc lương thường xuyên: 362 người; cho hưởng , nâng phụ cấp cho 1.115 người; quyết định công nhận hết thời gian tập sự: 57 người; hợp đồng không xác định thời hạn đối với viên chức 02 người; chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức: 19 người; quyết định nâng bậc lương trước thời hạn cho 180 người; thông báo nghỉ hưu 13 người; Quyết định nghỉ hưu trí cho 15 người; Giải quyết thôi việc cho 03 trường hợp; kỷ luật 01 viên chức; đề xuất phương án chuyên ký hợp đồng lao động cho 08 trường hợp theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP sang Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ; 01 trường hợp của trường PT DTNT tham mưu văn bản giao cho Hiệu trưởng ký hợp đồng; biệt phái 33 viên chức y tế học đường tham gia làm việc tại khu cách ly huyện; thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên 141 trường hợp; hợp đồng giáo viên theo Nghị quyết 102: 19 trường hợp. Tinh giản biên chế gồm 13 viên chức ngành giáo dục, 9 cán bộ công chức cấp xã.

⁽¹⁸⁾ Ban hành 19 quyết định khen thưởng cho tổng số 169 tập thể, 670 cá nhân và 56 hộ gia đình có thành tích trong các phong trào thi đua.

UBND huyện đã tiếp 154 lượt công dân; trong đó: tiếp định kỳ 127 lượt, tiếp thường xuyên 27 lượt; nhận 36 đơn (*giảm 17 đơn so năm 2020*), đơn đủ điều kiện để xử lý 33 đơn (*đơn khiếu nại 4 đơn, tố cáo 03 đơn, kiến nghị phản ánh 26 đơn; đơn thuộc thẩm quyền UBND huyện giải quyết 25 đơn; đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 4 đơn, đơn hướng dẫn công dân 4 đơn*). Tổng số đơn phải giải quyết trong năm 26 đơn (*đơn năm trước chuyển sang 01 đơn, đơn phát sinh 25 đơn*); đã giải quyết 25/26 đơn đạt 96%, còn 01 đơn đang xem xét, giải quyết.

UBND các xã, thị trấn tiếp 395 lượt công dân, nhận tổng số 157 đơn; đơn đủ điều kiện xử lý 152 đơn (*đơn tố cáo 03 đơn; đơn kiến nghị, đề nghị, phản ánh 149 đơn*). Tổng số đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND xã phải giải quyết 149 đơn, đã giải quyết 142/149 đơn, đạt 95,3%, còn 07 đơn đang xác minh, giải quyết.

III. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Chỉ đạo Thanh tra huyện thực hiện 06 cuộc thanh tra (*05 cuộc theo kế hoạch; 01 cuộc đột xuất*), ban hành kết luận 06/06 cuộc, phát hiện sai phạm kiến nghị tổng số tiền 459 triệu đồng (*thu hồi nộp NSNN số tiền 217 triệu đồng, xử lý khác 242 triệu đồng*). Tổ chức Thực hiện Kết luận số 546/KL-UBND ngày 22/10/2021 của Chánh Thanh tra tỉnh Bắc Giang kết luận thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật về quản lý thu, chi ngân sách, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, giai đoạn 2017-2020; thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, giai đoạn 2019-2020. Khởi tố 01 vụ 01 đối tượng về tội tham ô tài sản, thu hồi 73,6 triệu đồng (*thu hồi tài sản đạt 100%*). Xử phạt vi phạm trong lĩnh vực xây dựng đối với 03 tổ chức, thu hồi nộp NSNN tổng số tiền 30 triệu đồng. Hoàn thành việc kê khai tài sản đối với 518 trường hợp thuộc diện kê khai (*Huyện ủy 177; UBND huyện 341*), đạt tỷ lệ 100%; các bản kê khai được công khai, minh bạch bằng các hình thực phù hợp và được lưu trữ theo quy định.

Triển khai cắt giảm, tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên còn lại 7 tháng cuối năm 2021 của các đơn vị dự toán ngân sách huyện và UBND các xã, thị trấn, tổng số tiền 5.328 triệu đồng (*trong đó, cắt giảm 357 triệu đồng, tiết kiệm thêm 4.971 triệu đồng*); rà soát, tổng hợp thu hồi dự toán đối với các khoản chi thường xuyên được giao đầu năm và bổ sung trong năm 2021, tổng số tiền 11.993,734 triệu đồng (*cấp huyện 9.083,734 triệu đồng; cấp xã 2.910 triệu đồng*) để dành nguồn lực cho công tác phòng chống dịch Covid-19, các nhiệm vụ cấp bách và xử lý hụt thu theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh.

IV. Công tác tư pháp, thi hành án dân sự

1 Công tác tư pháp

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL và văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành⁽¹⁹⁾; công bố danh mục văn bản QPPL do

⁽¹⁹⁾ Kết quả xử lý 01 văn bản thuộc lĩnh vực lao động TBXH có nội dung không phù hợp quy định hiện hành

HĐND, UBND huyện ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020⁽²⁰⁾; trong năm ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật về quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan, đơn vị⁽²¹⁾. Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch được UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện đúng quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành⁽²²⁾. Công tác chứng thực được quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân khi đến chứng thực. Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở, trong năm thụ lý tổng số 82 vụ việc (*hoà giải thành 72 vụ, hoà giải không thành 10 vụ*), tỷ lệ hòa giải thành đạt 87,8%.

2. Công tác thi hành án dân sự

Công tác thi hành án dân sự được quan tâm thực hiện, cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra; năm 2021 tổng số việc phải thi hành 1024 với tổng số tiền 82,18 tỷ đồng (*số việc có điều kiện: 928 việc = 66,95 tỷ đồng; số chưa có điều kiện thi hành: 96 việc = 15,23 tỷ đồng; thi hành xong: 762 việc = 29,3 tỷ đồng, số việc chuyển sang năm 2022: 262 việc = 52,88 tỷ đồng*). Tỷ lệ đạt 82,01% về việc và 45,13% về tiền; thu nộp ngân sách nhà nước 1.851.350.000 đồng.

V. Công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, quốc phòng, quân sự địa phương.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện ổn định, không để xảy ra các điểm nóng về ANTT. Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông được quan tâm chỉ đạo quyết liệt; tập trung kiểm tra, kiểm soát tình trạng xe ô tô chở hàng quá tải, quá khổ, sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông; đã phát hiện 1.705 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, xử phạt thu nộp ngân sách nhà nước trên 2 tỷ đồng. Tai nạn giao thông xảy ra 18 vụ, làm chết 04 người, bị thương 22 người (*giảm 04 vụ, giảm 01 người chết so với năm 2020*). Tổ chức triển khai thực hiện đề án “Lắp đặt camera giám sát an ninh trên phạm vi toàn tỉnh” trên địa bàn huyện; cấp căn cước công dân được 73.432/90.611 trường hợp, đạt 81% chỉ tiêu Công an tỉnh giao.

Hoàn hành 100% chỉ tiêu giao, nhận quân năm 2021 (*197/197 đồng chí*); tổ chức tiếp nhận 154 đồng chí quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương. Triển khai Đề án “*Nâng cao chất lượng xây dựng, huấn luyện, hoạt động của LLDQTV trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025*”; tổ chức công tác giáo dục QPAN, phổ biến kiến thức QPAN cho toàn dân. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hạng mục công trình Sở chỉ huy trong căn cứ chiến đấu, phòng thủ huyện. Tổ chức rà soát, đăng ký quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật, chuẩn bị huấn luyện dự bị động viên. Tiếp nhận, thẩm định các hồ sơ chính sách, hồ sơ thương

⁽²⁰⁾ Công bố 10 văn bản hết hiệu lực toàn bộ (gồm 01 nghị quyết của HĐND huyện, 09 quyết định của UBND huyện) và 02 quyết định của UBND huyện hết hiệu lực 1 phần.

⁽²¹⁾ Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của UBND huyện Yên Thế ban hành; Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp.

⁽²²⁾ Cấp huyện đăng ký kết hôn 6 trường hợp, ghi chú kết hôn 2 trường hợp; xác định lại dân tộc 79 trường hợp; cải chính hộ tịch 114 trường hợp; thay đổi hộ tịch 03 trường hợp. Cấp xã: Đăng ký khai sinh 7.175 trường hợp (đăng ký mới 1.256 trường hợp, đăng ký lại 5.919 trường hợp), đăng ký khai tử 544 trường hợp (đăng ký mới 520 trường hợp, đăng ký lại 22 trường hợp), đăng ký kết hôn 472 trường hợp (đăng ký mới 422 trường hợp, đăng ký lại 50 trường hợp), đăng ký nhận cha mẹ con 9 trường hợp; đăng ký giám hộ 6 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 699 trường hợp; thay đổi hộ tịch 17 trường hợp, cải chính hộ tịch 18 trường hợp; bổ sung hộ tịch 453 trường hợp.

binh, liệt sỹ cho các đối tượng gửi tình xem xét, công nhận. Tổ chức huấn luyện lực lượng Dân quân cho 174 đồng chí, kết quả đạt Khá, bảo đảm an toàn tuyệt đối. Chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện tổ chức thành công diễn tập Khu vực phòng thủ huyện năm 2021.

D. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. Ưu điểm

Trong điều kiện tình hình kinh tế- xã hội chịu tác động, ảnh hưởng lớn do đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 và đợt dịch bùng phát mạnh trong cộng đồng trên địa huyện từ ngày 01/11/2021; song với sự tập trung cao, quyết tâm, quyết liệt của cả hệ thống chính trị, của mọi tầng lớp nhân dân và sự quan tâm chỉ đạo, tích cực của Ban chỉ đạo tỉnh, trực tiếp là Ban chỉ huy tiền phương đã triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch. Đến nay tình hình dịch trên địa bàn huyện đã được khống chế, kiểm soát, không để phát sinh các ổ dịch mới trong cộng đồng. UBND huyện đã ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển KT-XH, khôi phục các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái “bình thường mới”, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo tinh thần Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ. Triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Diện tích và sản lượng các loại cây trồng chính được đảm bảo; xây dựng nhiều mô hình phát triển nông nghiệp đem lại hiệu quả, cho thu nhập cao cho người dân; triển khai kịp thời các giải pháp hỗ trợ nhân dân tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp; các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn đã chủ động khắc phục khó khăn để ổn định sản xuất; công tác thu ngân sách trên địa bàn vượt kế hoạch đề ra; công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường tiếp tục được tăng cường. Tiến độ GPMB, thi công các công trình, dự án lớn và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công được tập trung chỉ đạo.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư. Các chính sách an sinh xã hội, chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, các trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được triển khai thực hiện cơ bản kịp thời, nghiêm túc; đời sống nhân dân được bảo đảm... Công tác cải cách, kiểm soát TTHC, hoạt động của bộ phận “Một cửa” cấp huyện, cấp xã tiếp tục có chuyển biến tích cực. Công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, tiếp công dân được quan tâm chỉ đạo. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức thành công cuộc diễn tập Khu vực phòng thủ huyện Yên Thế năm 2021. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững...

II. Hạn chế

1. Trong lĩnh vực kinh tế

Việc tổ chức, triển khai xây dựng các mô hình phát triển sản xuất theo kế hoạch, các mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn và ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp còn chậm; kết quả tổ chức thực hiện tái đàn lợn, gia cầm chưa đạt kế hoạch giao.

Một số khoản thu triển khai thực hiện còn gặp khó khăn, số thu đạt thấp như: Thuế kinh doanh vận tải, thuế xây dựng cơ bản trong dân cư, thuế băm, bóc gỗ...Việc quản lý hoạt động bán hàng online chưa được chặt chẽ (*có dấu hiệu buôn bán, kinh doanh hàng lậu, hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ, hàng xâm phạm sở hữu trí tuệ...*), chưa khai thác được nguồn thu thuế trong lĩnh vực này.

Tiến độ một số dự án XDCB còn chậm có dự án không được triển khai thực hiện phải điều chỉnh, chuyển vốn, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch, nợ đọng XDCB còn cao. Công tác quản lý trật tự xây dựng còn hạn chế, nhiều trường hợp vi phạm chưa được phát hiện, xử lý kịp thời.

Việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu trong kế hoạch sử dụng đất, tiến độ cấp GCNQSD đất đạt thấp; công tác GPMB còn gặp nhiều khó khăn; một số trường hợp tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, san gạt hạ độ cao trái phép, chưa được phát hiện, xử lý kịp thời. UBND các xã chưa lập xong phương án sử dụng đất đối với diện tích đất các công ty, lâm trường trả về cho địa phương quản lý, sử dụng. Một số xã, thị trấn chưa tập trung cao trong công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU và Chỉ thị số 19-CT/TU của BTV Tỉnh ủy, đặc biệt là việc xử lý vi phạm theo Chỉ thị số 19-CT/TU còn lúng túng.

2. Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội

Công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống học sinh còn hạn chế, chất lượng giáo dục toàn diện tuy đã có chuyển biến song còn chậm; chất lượng giáo dục mũi nhọn cấp THCS còn thấp so với mặt bằng chung của tỉnh; chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn chưa hoàn thành kế hoạch năm.

Công tác kiểm soát, phát hiện, quản lý, cách ly người từ vùng dịch và quản lý hoạt động dịch vụ karaoke ở một số xã, thị trấn còn chưa chặt chẽ dẫn đến đợt dịch bùng phát trên địa huyện từ ngày 01/11/2021. Chất lượng giải, xếp hạng của các đoàn vận động viên tham dự các cuộc thi cấp tỉnh chưa cao. Các hoạt động văn hóa, thể thao bị hạn chế, vấn đề chăm sóc sức khỏe cho nhân dân bị ảnh hưởng do yêu cầu phòng, chống dịch. Tình trạng sinh con thứ 3 có chiều hướng gia tăng.

Công tác quản lý nhân khẩu, di biến động dân cư, quản lý lao động của huyện làm việc ở ngoài địa bàn còn có mặt hạn chế. Một số doanh nghiệp còn để nợ đọng BHXH hoặc không tham gia BHXH ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động, chưa được xử lý dứt điểm; còn lúng túng trong xây dựng phương án thích ứng trong điều kiện vừa sản xuất vừa phòng, chống dịch; công tác xuất khẩu lao động kết quả chưa cao.

Công tác giảm nghèo tuy đã đạt được những kết quả nhất định nhưng chất lượng giảm nghèo chưa bền vững, nhiều hộ có nguy cơ tái nghèo.

3. Trong lĩnh vực nội chính

Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm của người đứng đầu và nhiệm vụ đột xuất, phát sinh được Chủ tịch UBND huyện giao còn chậm; chất lượng chưa cao. Việc tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa được chỉ đạo thực hiện triệt để.

Công tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số xã, thị trấn chưa thực sự chú trọng; chưa quan tâm, tập trung giải quyết đơn thư, khiếu nại thuộc thẩm quyền, giải quyết chưa triệt để người dân khiếu nại lên cấp trên.

Tình hình an ninh trật tự liên quan đến tranh chấp đất lâm nghiệp còn tiềm ẩn phức tạp; một số tội phạm còn xảy ra và diễn biến phức tạp như: Tội phạm trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản có chiều hướng gia tăng, tình trạng xe quá khổ, quá tải chưa được xử lý dứt điểm.

II. Nguyên nhân

1. Nguyên nhân khách quan

Năm 2021, cấp huyện, cấp xã tập trung cao cho công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; bên cạnh đó dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhân dân đã ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Giá cả các sản phẩm nông nghiệp bấp bênh, tiêu thụ gặp khó khăn do thực hiện các biện pháp cách ly xã hội để phòng chống dịch; giá thức ăn chăn nuôi, vật tư nông nghiệp tăng cao; tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt là bệnh dịch tả lợn Châu Phi luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát trở lại.

2. Nguyên nhân chủ quan

Năng lực quản lý nhà nước của thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn còn hạn chế; tinh thần trách nhiệm chưa cao; chưa tập trung cao trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của người đứng đầu và nhiệm vụ đột xuất, phát sinh được Chủ tịch UBND huyện giao; thiếu kiểm tra, giám sát, đôn đốc nên một số việc thực hiện chậm tiến độ, có biểu hiện né tránh, ngại va chạm.

Công tác quản lý nhà nước ở một số xã, thị trấn chưa chặt chẽ, thiếu sự quyết liệt trong lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc dẫn đến chưa phát hiện, xử lý kịp thời các sai phạm xảy ra tại địa bàn.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Dự báo trong thời gian tới, tình hình dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, luôn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát trở lại; tình hình thời tiết diễn biến khó lường là những yếu tố tác động, ảnh hưởng lớn đến quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo thực phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái “bình thường mới”, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo tinh thần Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ.

Là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII và kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2021-2025, bên cạnh những thuận lợi nền kinh tế của huyện vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Do vậy, đòi hỏi các cấp, các ngành phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt trong tổ chức thực hiện, năng động, sáng tạo để tranh thủ thời cơ thuận lợi, vượt qua những

khó khăn, thách thức, huy động và sử dụng tốt nhất mọi nguồn lực; triển khai Kế hoạch thực hiện các giải pháp để phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022, tạo đà vững chắc để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và các nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện.

I. Mục tiêu

Củng cố, duy trì thành quả trong công tác phòng, chống dịch trên địa bàn huyện đã đạt được trong thời gian qua; chủ động xây dựng các phương án trong trường hợp dịch bùng phát trở lại; đẩy nhanh quá trình phục hồi kinh tế - xã hội trên cơ sở kiểm soát tốt dịch Covid-19; ổn định việc làm, đời sống nhân dân.

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước cấp huyện, cấp xã và trên tất cả các lĩnh vực. Tập trung phát triển lĩnh vực nông nghiệp theo hướng tăng cường ứng dụng tiến bộ KHKT, CNC nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm và định hướng quy hoạch các vùng sản xuất. Quan tâm thu hút đầu tư phát triển công nghiệp - TTCN và thương mại - dịch vụ; tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng KT-XH, mở rộng không gian đô thị. Tập trung công tác thu ngân sách trên địa bàn; quản lý, khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên, chú trọng công tác bảo vệ môi trường. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; tăng cường cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp; thực hiện tốt công tác tiếp dân. Bảo đảm an ninh chính trị, TTATXH quốc phòng địa phương.

II. Một số chỉ tiêu KT-XH chủ yếu năm 2022

1. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (*giá so sánh năm 2010*) 11-12%; trong đó: Nông, lâm nghiệp - thủy sản 4,5%; công nghiệp - xây dựng 17,6%; dịch vụ - thương mại 17,6%.

- Cơ cấu giá trị sản xuất theo giá hiện hành: Nông, lâm nghiệp - thủy sản 39,8%; công nghiệp - xây dựng 31,9%; dịch vụ 28,3%.

- Giá trị sản xuất (*giá so sánh năm 2010*): Nông, lâm nghiệp - thủy sản 2.979 tỷ đồng; công nghiệp - xây dựng 2.387 tỷ đồng; dịch vụ 2.117 tỷ đồng.

2. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 11.200 ha; tổng sản lượng cây có hạt: 38.500 tấn. Tổng đàn gia súc lớn (*trâu, bò, ngựa*) 10.200 con; tổng đàn lợn 80.000 con; tổng đàn gia cầm 4-4,2 triệu con (*trong đó đàn gà 3,8-4 triệu con*); sản lượng thịt hơi các loại 37.000 tấn; tổng đàn dê 9.500 con; diện tích chè 535 ha.

3. Giữ vững độ che phủ của rừng 40%.

4. Giá trị sản xuất bình quân trên 01ha đất nông nghiệp đạt 85 triệu đồng.

5. Tỷ lệ tăng thu ngân sách trên địa bàn từ 10-12%; thu ngân sách trên địa bàn 198 tỷ đồng (*trong đó thu tiền sử dụng đất 115 tỷ đồng*).

6. Tổng huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 1.094 tỷ đồng. Vốn huy động đầu tư XDCB (*vốn nhà nước quản lý và các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn*) 488,6 tỷ đồng.

7. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 4,3% (*Theo tiêu chí mới*).

8. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 98,3%.
9. Tỷ lệ xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã 100%;
10. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 67%, trong đó 54% lao động qua đào tạo nghề; tổng số lao động được giải quyết việc làm mới 2.000 người.
11. Tỷ lệ làng, bản, khu phố đạt tiêu chuẩn văn hoá 70%; hộ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hoá 85,5%; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá 85%; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị 57,8%.
12. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (*thể nhẹ*) $\leq 11,3\%$.
13. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt $> 99\%$.
14. Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt $>98\%$; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt $>98\%$;
15. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom 89%; tỷ lệ rác thải sinh hoạt thu gom được xử lý 91%.
16. Xây dựng 01 xã đạt chuẩn NTM; 07 thôn đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu.

III. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

1. Về nhiệm vụ phòng, chống dịch

Thường xuyên quán triệt và tập trung cao trong công tác chỉ đạo, huy động cả hệ thống chính trị và nhân dân vào cuộc phòng, chống dịch Covid-19; nắm bắt tình hình và kịp thời đưa ra các biện pháp chỉ đạo phòng chống dịch hiệu quả. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn rà soát, nắm chắc số người từ vùng dịch trở về; thực hiện tầm soát toàn huyện, sàng lọc đối tượng để cách ly y tế, khoanh vùng, ngăn chặn dịch bệnh lây lan; tiếp tục triển khai tiêm phòng vắc xin phòng, chống Covid-19 cho nhân dân. Tăng cường công tác xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch Covid-19.

Tăng cường và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nhân dân về công tác phòng, chống dịch; thông tin kịp thời tình hình dịch, các biện pháp phòng, chống dịch để nhân dân chủ động, không lơ là, chủ quan, yêu cầu thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch, quy định 5K. Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ Covid cộng đồng tại các xã, thị trấn.

2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế

Sản xuất nông, lâm nghiệp: Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện Đề án phát triển nông, lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025; cụ thể hóa các vùng sản xuất nông lâm nghiệp hàng hóa gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới và nâng cao chất lượng các sản phẩm chủ lực, thế mạnh của huyện. Đẩy mạnh ứng dụng KHKT, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất; củng cố, phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã gắn với xây dựng nhãn hiệu, tạo chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ; nâng cao chất lượng và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm

OCOP của huyện. Thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tiếp tục chỉ đạo tái đàn, ổn định quy mô tổng đàn gia súc, gia cầm (*đặc biệt là đàn gà*). Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng xã, thôn đạt chuẩn NTM. Chủ động thực hiện các biện pháp PCTT - TKCN. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng.

Công nghiệp - TTCN, xây dựng, thương mại - dịch vụ, thị trường: Tăng cường thu hút, khuyến khích các nhà đầu tư, đầu tư hạ tầng vào các cụm, điểm công nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư đang sản xuất, kinh doanh; ưu tiên thu hút các dự án phát triển công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nhất là các lĩnh vực chế biến (*gỗ, chè, gà đồi, rau quả, thức ăn chăn nuôi...*), phát triển công nghiệp cơ khí, điện tử, may mặc, mộc dân dụng, chế biến gỗ, vật liệu xây dựng; chú trọng phát triển ngành nghề nông thôn... Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khuyến công. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ; định hướng phát triển trung tâm thương mại, siêu thị ở 02 thị trấn và đô thị loại V Mỏ Trạng. Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm của huyện ra thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu. Khuyến khích phát triển loại hình dịch vụ thương mại điện tử; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn.

Công tác quy hoạch và phát triển đô thị: Triển khai lập quy hoạch vùng huyện đến năm 2040. Tập trung thực hiện các dự án khu dân cư, khu đô thị mới tại các xã, thị trấn đã được phê duyệt. Lập hồ sơ phát triển đô thị đối với đô thị Bồ Hạ mở rộng. Kịp thời đề nghị điều chỉnh quy hoạch, bổ sung kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch liên quan. Hoàn thành Quy hoạch chi tiết và thực hiện dự án: Khu thương mại dịch vụ kết hợp khu dân cư (thôn Hoàng Long); Khu làm việc của Huyện ủy, UBND huyện; Khu dân cư thôn Tân Mái, xã Tân Sỏi; Khu dân cư Phía Đông Bồ Hạ; Khu đô thị số 5 thị trấn Phồn Xương; Khu dân cư số 01 thị trấn Cầu Gò; Khu dân cư trung tâm Mỏ Trạng; Chỉ đạo triển khai lập quy chế quản lý kiến trúc các đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn các xã; điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới đảm bảo phù hợp với các quy hoạch liên quan.

Công tác quản lý tài nguyên - môi trường: Tăng cường công tác quản lý, sử dụng, xử lý nghiêm các vi phạm về lĩnh vực đất đai. Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, có hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên. Xây dựng kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022; tiếp tục quan tâm, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ cấp mới, cấp đổi GCN QSDĐ cho nhân dân. Yêu cầu các xã, thị trấn tiếp tục hoàn thiện phương án sử dụng đất lâm nghiệp do các công ty lâm nghiệp và lâm trường bàn giao trả lại cho địa phương trình UBND tỉnh phê duyệt; chỉ đạo các phòng chuyên môn, các tổ kiểm tra liên ngành của huyện hướng dẫn, phối hợp với các xã xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm về đất đai theo Chỉ thị 19-CT/TU. Thực hiện tốt công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; cải tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB; đẩy mạnh đấu giá QSD đất; giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo về đất đai, môi trường.

2.2. Thực hiện tốt công tác XDCCB, giảm nợ XDCCB; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, quản lý trật tự XD

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được phê duyệt; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các dự án mới vào đầu tư.

Tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 và giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án quy hoạch và phát triển giao thông đường bộ giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025. Huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện chương trình MTQG; thực hiện thanh quyết toán công trình hoàn thành, giảm nợ đọng XDCCB theo quy định. Làm tốt công tác thẩm định dự án; thực hiện nghiêm việc cấp phép xây dựng và nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

2.3. Tăng cường các biện pháp quản lý ngân sách

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; quản lý, khai thác chặt chẽ các nguồn thu, tập trung thu hồi nợ thuế và chống thất thu thuế; đẩy mạnh việc kiểm tra, giám sát trong việc chi tiêu, quyết toán kinh phí được giao. Đưa vào lập bộ các khoản thu mới; thực hiện quyết liệt các biện pháp thu, chỉ đạo thực hiện nghiêm việc thu thuế kinh doanh vận tải, thuế xây dựng cơ bản trong dân cư, thuế bãm, bóc gỗ góp phần thực hiện hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 do UBND tỉnh và HĐND huyện giao. Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2022 và thời kỳ ổn định 2022-2025 đúng quy định, hiệu quả.

2.4. Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển văn hóa xã hội, các chính sách đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo

Công tác giáo dục - đào tạo: Tiếp tục thực hiện tốt chương trình đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và mũi nhọn, triển khai thực hiện hiệu quả các đề án thuộc ngành giáo dục; huy động tối đa xã hội hóa giáo dục; tập trung chỉ đạo tốt đối với trường trọng điểm chất lượng cao của huyện. Tổ chức phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS, THPT vào học nghề gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm. Triển khai đúng lộ trình về thực hiện đổi mới chương trình GDPT; Kế hoạch đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025 và chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

Khoa học và Công nghệ: Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đăng ký thực hiện đề tài, sáng kiến về KHCCN; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về KHCCN trên địa bàn.

Công tác y tế, dân số - KHHGD: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế, hành nghề y dược tư nhân; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; thực hiện hiệu quả chương trình BHYT toàn dân. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về vệ sinh ATTP; chính sách dân số - KHHGD, từng bước nâng cao chất lượng dân số; giảm mất cân bằng giới tính khi sinh và tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng; giảm tỷ lệ sinh con thứ 3⁺. Tiếp tục chỉ đạo xã, thị trấn duy trì đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

Công tác văn hoá, thể thao, du lịch, thông tin - truyền thông: Tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn của dân tộc và các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương. Phối hợp, chỉ đạo tổ chức thành công Lễ hội Yên Thế năm 2022, phát triển Khu du lịch sinh thái, tâm linh Xuân Lung - Thác Ngà; trong đó quan tâm phát triển loại hình du lịch cộng đồng (*bản Ven, đập dâng Ba Mẫu*). Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hoá và các dịch vụ văn hoá; quản lý tốt các lễ hội và các di tích lịch sử đã được xếp hạng. Đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*”; nâng cao chất lượng thôn, bản, phố văn hóa, gia đình văn hóa; thực hiện nghiêm túc nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Chỉ đạo thực hiện tốt quy ước, hương ước trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc; nâng cao chất lượng hoạt động đài truyền thanh cơ sở. Phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch thực hiện đầu tư các hạng mục công trình tại Khu di tích lịch sử Hoàng Hoa Thám.

Thực hiện chính sách xã hội, việc làm và đời sống nhân dân: Đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động, đào tạo nghề, tạo việc làm cho lao động nông thôn. Chỉ đạo các doanh nghiệp thường xuyên rà soát phương án phòng chống dịch để đáp ứng yêu cầu vừa phòng chống dịch vừa sản xuất; thực hiện tốt các chính sách về bảo hiểm xã hội; an toàn lao động trong doanh nghiệp. Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, các chính sách đối với người có công, gia đình thương binh, liệt sỹ và các đối tượng chính sách xã hội khác. Tăng cường kiểm tra, giám sát và thực hiện tốt các chính sách về BHXH, BHYT, BHTN... trên địa bàn.

2.5. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác nội chính

Công tác tổ chức, xây dựng chính quyền: Đẩy mạnh cải cách hành chính, và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, UBND các xã, thị trấn, trong đó, tập trung xây dựng cơ quan điện tử, chính quyền điện tử, phần mềm ứng dụng trong các lĩnh vực, tạo sự chuyển biến trong cải cách thủ tục hành chính. Nâng cao hiệu quả, chất lượng của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã. Tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ; kịp thời tuyên dương cá nhân làm tốt, điển hình trong việc thực hiện nhiệm vụ, đồng thời phê bình cá nhân vi phạm.

Thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị; người hoạt động không chuyên xã và thôn (bản) theo đề án của tỉnh; triển khai có hiệu quả việc tinh giản biên chế, chuyển đổi vị trí công tác và đánh giá, xếp loại đối với công chức, viên chức.

Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, tư pháp: Tổ chức triển khai kế hoạch thanh tra năm 2022; nâng cao chất lượng, hiệu quả thanh tra, phòng chống tham nhũng. Tổ chức thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định. Giải quyết dứt điểm các đơn thư, vụ việc phức tạp còn tồn đọng và mới phát sinh ngay từ cơ sở. Nâng cao trách nhiệm của người đứng

đầu các ngành, các cấp trong việc tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tăng cường công tác phổ biến GDPL, theo dõi thi hành pháp luật, tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hộ tịch, chứng thực.

Công tác quốc phòng - an ninh: Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển KT-XH với QP-AN. Xây dựng lực lượng công an, quân sự địa phương vững mạnh, đủ sức đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới; tham gia hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Làm tốt công tác khám tuyển và gọi thanh niên nhập ngũ năm 2022. Tăng cường công tác tuần tra kiểm soát đảm bảo TTAT giao thông; xử lý các phương tiện vận tải quá khổ, quá tải; chỉ đạo đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Bảo đảm ANCT-TTATXH, tạo môi trường thuận lợi cho sự nghiệp phát triển KT-XH trên địa bàn.

2.6. Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với Thường trực HĐND huyện, Ủy ban MTTQ và các tổ chức đoàn thể nhân dân: Phối hợp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện các chính sách, pháp luật trên địa bàn; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền; giữ vững ổn định ANCT-TTATXH, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các thành viên UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sơn

BIỂU KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2021
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2021 của UBND huyện)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	Ước kết quả thực hiện năm 2021	So với KH 2021
01	Tốc độ tăng trưởng GTSX: Giá so sánh năm 2010:	%	8,3	5,1	K.Đạt
02	Chỉ tiêu phát triển nông nghiệp:				
	Tổng DT gieo trồng cây hàng năm	Ha	11.200	11.427,4	Vượt
	Tổng sản lượng lương thực	Tấn	37.500	40.342	Vượt
	Tổng diện tích cây chè	Ha	535	538	Vượt
	Tổng đàn gia súc lớn (trâu, bò, ngựa)	Con	10.000	10.000	Đạt
	Tổng đàn lợn	con	80.000	70.000	K.Đạt
	Tổng đàn gia cầm	Tr. con	4,3	3,9	K.Đạt
02	Tổng đàn dê	con	9.500	9.500	Đạt
03	Giữ vững độ che phủ của rừng	%	40	42	Vượt
04	GTSX bình quân trên 1ha đất sản xuất nông nghiệp	Triệu đồng	83	83	Đạt
05	Thu ngân sách trên địa bàn (cả thu tiền sử dụng đất)	Tỷ đồng	177,235	266,8	Vượt
06	Tổng vốn huy động đầu tư XDCB trên địa bàn	Tỷ đồng	460,754	489,561	Vượt
07	Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn	%	3,5	2,45	Vượt
08	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn QG (cả THPT)	%	96,7	95,1	K.Đạt
09	Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã	%	100	100	Đạt
10	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	62	66,32	Vượt
	- Tạo việc làm mới	Người	2.200	2.737	
11	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	85,5	86,3	Vượt
	Tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố VH	%	70	75,1	Vượt
	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	85	81,3	K.Đạt
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa NTM, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh	%	52,6	52,6	Đạt
12	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD	%	11,6	11,6	Đạt
13	Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân	%	>99	>99	Đạt
14	- Tỷ lệ dân số thành thị sử dụng nước sạch	%	>98	>98	Đạt
	- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	>98	>98	
15	- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom	%	78,8	88,71	Vượt
	- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt thu gom được xử lý	%	87	90,01	
16	Tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới, NTM nâng cao	xã	02 xã	02 xã (01 xã đạt NTM, 01 xã NTM nâng cao)	Đạt

BIỂU KẾ HOẠCH MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2022
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2021 của UBND huyện)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
01	Tốc độ tăng trưởng GTSX (Giá so sánh năm 2010)	%	11-12
02	Chỉ tiêu phát triển nông nghiệp:		
	Tổng DT gieo trồng cây hàng năm	Ha	11.200
	Tổng sản lượng lương thực	Tấn	38.500
	Tổng diện tích cây chè	Ha	535
	Tổng đàn gia súc lớn (trâu, bò, ngựa)	Con	10.200
	Tổng đàn lợn	con	80.000
	Tổng đàn gia cầm	Tr. con	4-4,2
	Tổng đàn dê	con	9.500
03	Giữ vững độ che phủ của rừng	%	40
04	GTSX bình quân trên 1ha đất sản xuất nông nghiệp	triệu đồng	85
05	Thu ngân sách trên địa bàn (cả thu tiền sử dụng đất)	Tỷ đồng	198
06	Tổng huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	Tỷ đồng	1.094
	Trong đó: Tổng vốn huy động đầu tư XDCB trên địa bàn (vốn nhà nước quản lý và các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn)		488,6
07	Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn	%	4,3 (theo tiêu chí mới)
08	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn QG (cả THPT)	%	98,3
09	Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia y tế xã	%	100
10	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	67
	- Tạo việc làm mới	Người	2.000
11	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	85,5
	Tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố VH	%	70
	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	85
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa NTM, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh	%	57,8
12	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD	%	≤ 11,3
13	Tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân	%	>99
14	- Tỷ lệ dân số thành thị sử dụng nước sạch	%	>98
	- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	>98
15	- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom	%	89
	- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt thu gom được xử lý	%	91
16	Tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới	xã	01 xã